

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ NHU CẦU
TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC (tính đến thời điểm 31/12/2021)**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/...../2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Biểu số 01

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có tính đến 31/12/2021 (tính cả nghỉ hưu, thôi việc, ...)	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	42	2	4	0	2	
2	Thanh tra tỉnh	38	37	1	3	0	1	
3	Sở Tư pháp	31	30	1	1	0	1	
4	Sở Khoa học và Công nghệ	35	32	3	3	1	2	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	59	52	7	4	2	5	
6	Sở Giao thông vận tải	69	64	5	7	0	5	
7	Sở Y tế	55	49	6	7	0	5	Còn 01 Biên chế Phó Giám đốc
8	Sở Thông tin và Truyền thông	24	22	2	1	2	2	
9	Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	35	31	4	3	0	3	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	240	217	9	8		8	Còn 14 biên chế chuyển viên chức thành công chức; 01 biên chế Phó Giám đốc
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	40	39	1	2	0	1	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có tính đến 31/12/2021 (tính cả nghỉ hưu, thôi việc, ...)	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
12	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	87	77	10	37	0	3	05 Biên chế chuyển viên chức thành công chức
13	Ủy ban nhân dân huyện Ba Tư	67	60	7	7	0	2	Trong đó còn 05 Biên chế: - 01 biên chế xét tuyển đội viên 500 - 04 biên chế thực hiện sắp xếp đối với những công chức đang làm tại BQL dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất - 01 biên chế xét tuyển sinh viên cử tuyển
14	UBND huyện Mộ Đức	59	56	3	10	0	3	
15	UBND thành phố Quảng Ngãi	84	75	9	0	0	4	05 Biên chế sử dụng để tiếp nhận về và chuyển viên chức thành công chức
16	UBND huyện Nghĩa Hành	57	53	4	4	0	2	Còn 02 biên chế chuyển viên chức thành công chức
TỔNG		1024	936	74	101	5	49	16

Chưa gửi
biểu 1

Mẫu số 01

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/...../2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Biểu số 02

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
I	Sở Kế hoạch và Đầu tư					
	Văn phòng Sở	Văn thư	1	Đại học	Văn thư lưu trữ hoặc Đại học ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.	
	Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư	Thẩm định chủ trương đầu tư	1	Đại học	Xây dựng cầu đường	
II	Thanh tra tỉnh					
	Thanh tra tỉnh	Thanh tra phòng, chống tham nhũng	1	Đại học	Cử nhân Luật	
III	Sở Tư pháp					
	Văn phòng Sở	Công nghệ thông tin kiêm nhân viên kỹ thuật	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
IV	Sở Khoa học và Công nghệ					
	Phòng Quản lý Khoa học	Quản lý Khoa học	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
	Phòng Quản lý Công nghệ, Thị trường công nghệ và Chuyên ngành	Quản lý Công nghệ	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động	
V	Sở Tài nguyên và Môi trường					
	Phòng Khoán sản - Tài nguyên nước	Quản lý tài nguyên nước	1	Đại học	Kỹ thuật tài nguyên nước	
		Quản lý khai thác khoán sản	1	Đại học	Địa chất	
	Phòng Quản lý đất đai	Quản lý về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	1	Đại học	Quản lý đất đai	
		Quản lý nhà nước về đất đai	1	Đại học	Luật	
	Chi cục Bảo vệ môi trường	Thẩm định và đánh giá tác động môi trường	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật môi trường	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
VI	Sở Giao thông vận tải					
	Thanh tra sở	Thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành, công tác trật tự vận tải và An toàn giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	
	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Quản lý công tác an toàn giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Quản lý hệ thống biển báo; theo dõi giao thông các huyện; quản lý bảo trì; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật công trình thủy	
			1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
	Phòng Quản lý Chất lượng công trình giao thông	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu...	1	Đại học	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
VII	Sở Y tế					
	Phòng Tổ chức - Cán bộ	Quản lý nhân sự và đội ngũ	1	Đại học	Quản trị nhân lực hoặc Bác sĩ Y Đa khoa	
	Phòng Nghiệp vụ Dược	Quản lý Nghiệp vụ dược	1	Đại học	Dược	
	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi					
	Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch và Tài vụ	Văn thư, lưu trữ kiêm thủ quỹ	1	Cao đẳng trở lên	Văn thư lưu trữ hoặc Lưu trữ và Quản trị văn phòng	
	Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Quản lý công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	1	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	
	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi					
	Phòng Nghiệp vụ	Quản lý ngộ độc thực phẩm	1	Đại học	Bác sĩ Y học dự phòng	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
VIII	Sở Thông tin và Truyền thông					
	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	2	Đại học	Khoa học máy tính; Công nghệ thông tin; Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ phần mềm	
IX	Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh					
	Phòng Công tác Hội đồng	Theo dõi công tác kinh tế - Ngân sách	1	Đại học	Kinh tế	
		Theo dõi công tác pháp chế	1	Đại học	Luật	
	Phòng Dân nguyện - Thông tin	Theo dõi công nghệ, thông tin, truyền thông	1	Đại học	Công nghệ thông tin	
X	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
	Khối Văn phòng Sở					
	Phòng Quản lý xây dựng công trình	Quản lý xây dựng công trình	1	Đại học	Chuyên ngành về thủy lợi (Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện)	
	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản					
	Phòng Chế biến thương mại	Quản lý chế biến và thương mại nông, lâm, thủy sản	1	Đại học	Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kinh tế Nông nghiệp)	
	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					
	Phòng Bảo vệ thực vật	Quản lý Bảo vệ thực vật	1	Đại học	Kỹ sư Bảo vệ thực vật hoặc Kỹ sư khoa học cây trồng	
	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Chuyên viên tổng hợp (Tổng hợp các báo cáo định kỳ về công tác trồng trọt, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, thanh tra pháp chế...)	1	Đại học	Kỹ sư Bảo vệ thực vật hoặc Kỹ sư khoa học cây trồng	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
Chi cục Thủy lợi						
	Phòng Quản lý công trình thủy lợi và NSNT	Quản lý công trình thủy lợi và Nước sạch nông thôn	1	Đại học	Chuyên ngành về Thủy lợi (Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện, Kỹ thuật Xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước)	
	Phòng Quản lý thiên tai	Quản lý, bảo vệ đê điều (quản lý công trình đê kè và Phòng chống thiên tai)	1	Đại học	Chuyên ngành về Thủy lợi (Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện, Kỹ thuật Xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật Tài nguyên nước)	
	Phòng nghiệp vụ	Phòng, chống thiên tai	1	Đại học	Địa lý tự nhiên	
Chi cục Chăn nuôi và Thú y						
	Phòng Quản lý dịch bệnh	Chuyên viên quản lý dịch bệnh	1	Đại học	Đại học thú y (chương trình tiên tiến)	
XI	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội					
	Tài chính - Kế hoạch	Kế toán	1	Đại học	Kế toán	
XII	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi					
	Phòng Quản lý tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên theo dõi, tham mưu lĩnh vực đất đai	1	Đại học	Kỹ sư Quản lý đất đai	
		Chuyên viên theo dõi, tham mưu lĩnh vực tài nguyên và môi trường	1	Đại học	Luật Đất đai	
	Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng	Chuyên viên Quản lý quy hoạch và xây dựng	1	Đại học	Kỹ sư Điện	
XIII	UBND huyện Ba Tơ					
	Thanh tra huyện	Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo kiêm tổng hợp, văn thư lưu trữ	1	Đại học	Luật	
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quản lý xây dựng	1	Đại học	Kỹ thuật hạ tầng đô thị, kỹ thuật thi công xây dựng công trình	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng vị trí việc làm cần tuyển	Trình độ chuyên môn	Ngành/chuyên ngành đào tạo (yêu cầu ghi rõ theo văn bằng đào tạo)	Ghi chú
XIV	UBND huyện Mộ Đức					
	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quản lý thủy lợi	1	Đại học	Kỹ sư thủy nông - Cải tạo đất; Kỹ sư thủy lợi	
	Phòng Tư pháp	Hành chính tư pháp	1	Đại học	Luật hoặc Quản lý nhà nước	
	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Quy hoạch xây dựng	1	Đại học	Kiến trúc	
XV	UBND thành phố Quảng Ngãi					
	Phòng Quản lý đô thị	Quản lý quy hoạch kiến trúc	1	Đại học	Kiến trúc sư quy hoạch	
			1	Đại học	Kiến trúc sư công trình	
		Quản lý giao thông vận tải	1	Đại học	Xây dựng cầu đường	
		Quản lý xây dựng	1	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	
XVI	UBND huyện Nghĩa Hành					
	Phòng Nội vụ	Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1	Đại học	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực	
	Thanh tra huyện	Phòng chống tham nhũng	1	Đại học	Luật Hành chính	
TỔNG CỘNG			49			

Ghi chú	Góp ý
Ưu tiên có kinh nghiệm trong ngành xây dựng cầu đường	
Ưu tiên tốt nghiệp loại khá trở lên	

Ghi chú	Góp ý
Ưu tiên tốt nghiệp loại giỏi trở lên	
Ưu tiên tốt nghiệp loại Trung bình khá trở lên	Đ/c Tỉnh: Yêu cầu xem lại Kỹ thuật công
Ưu tiên tốt nghiệp loại giỏi trở lên	

Ghi chú	Góp ý
<p>Ưu tiên: Nam, có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đê điều.</p>	
<p>Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp.</p>	

Ghi chú	Góp ý
Ưu tiên: Nam, có ít nhất 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi	
Ưu tiên: Nam, có ít nhất 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi	
Ưu tiên: Nam, tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên, có kinh nghiệm trong công tác phòng, chống thiên tai	
Ưu tiên: Tốt nghiệp loại Khá trở lên	

Ghi chú	Góp ý
	Đ/c Tính: đề nghị chỉ lấy

Mẫu số 01

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC
TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÔNG ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG**

(Kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Biểu số 03

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
1	Sở Công Thương	40	40	0	4	0	0	
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	44	3	5	0	0	- Thiếu: 01 biên chế lãnh đạo; 01 biên chế tiếp nhận về; 01 biên chế để chuyển viên chức thành công chức
3	Văn phòng UBND tỉnh	62	62	0	5	0	0	
4	Sở Nội vụ	67	65	2	6	2	0	02 biên chế được giao còn lại, tinh giản theo lộ trình năm 2022-2025
5	Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch	43	43	0		1	0	
6	Sở Xây dựng	38	35	3	3	0	0	Kế hoạch: - 01 biên chế PGĐ - 01 biên chế ông Nguyễn Phùng Nguyễn được tăng cường PGĐ trung tâm Quy hoạch và Kiểm định, sau khi hoàn thành cổ phần hóa sẽ chuyển về làm CC sở - 01 biên chế: Sau khi cổ phần hóa Trung tâm chuyển VC thành CC đối với VC đã làm việc từ 2014 tại trung tâm
7	Sở Tài chính	53	53	0		0	0	XIN BỔ SUNG 02 BC ĐỂ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG
8	Ban Dân tộc	17	17	0	2	0	0	
9	Sở Ngoại vụ	16	16	0	3	0	2	Không còn biên chế

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế hành chính được giao 2021	Số công chức hiện có	Số biên chế chưa sử dụng	Số biên chế giảm theo Kế hoạch 92 của UBND tỉnh		Số chỉ tiêu đăng ký thi tuyển công chức năm 2021	Ghi chú
					BC đã giảm từ 2015 đến nay	BC phải giảm còn lại		
10	UBND huyện Sơn Tịnh	66	63	3	15	0	0	02 biên chế xin chuyển viên chức thành công chức; 01 biên chế chuyển chuyển nội bộ
11	UBND huyện Bình Sơn	65	63	2	3	0	0	02 biên chế sẽ chuyển từ khối Đảng sang khối Nhà nước, Chuyển CC xã thành CC huyện, hoặc chuyển VC thành CC
12	UBND huyện Sơn Hà	50	45	5			0	Xin chủ trương chuyển CB,CC xã thành CC huyện, và xét tuyển đối với sinh viên cử tuyển
13	UBND huyện Tư Nghĩa	71	66	5	9	0	0	Đến 31/12/2021 sẽ kiện toàn hết đối với số BC dư. Trong đó 3 lãnh đạo cấp phòng, 06 CC điều động. luân chuyển về xã đến đầu năm 2022 kết thúc thời gian luân chuyển, 02 biên chế sắp xếp cho số 02 ng ở đội QLTTĐT&MT
14	UBND huyện Sơn Tây	43	40	3	7	0	0	Xin chủ trương chuyển CB,CC xã thành CC huyện, và chuyển từ khối Đảng về Nhà nước
15	UBND huyện Đức Phổ	62	60	2			0	02 Biên chế chuyển viên chức thành công chức
16	UBND huyện Minh Long	48	44	4			0	01 biên chế kiện toàn lãnh đạo cấp phòng 02 BC tuyển dụng cho sinh viên cử tuyển 01 BC chuyển VC thành CC
17	UBND huyện Lý Sơn	52	52	0	6		0	
18	UBND huyện Trà Bồng	82	79	3			0	Điều động luân chuyển 03 BC đến cuối năm 2021 sẽ đủ 82 biên chế
TỔNG		922	887	35	68	3	2	

Không báo cáo

Không báo cáo

Không báo cáo

Không báo cáo

Mẫu số 01

